

Số: 07/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2024

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY V-ITASCO
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về tình hình thực hiện SXKD, hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty trong năm 2023; Phương hướng nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2024 của Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin (V-ITASCO) cụ thể như sau:

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA CÔNG TY NĂM 2024

**I. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ CÔNG TY - TÌNH HÌNH THỰC HIỆN
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023.**

1. Khái quát chung:

Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin là Công ty cổ phần hoạt động theo luật Doanh nghiệp Việt Nam, Công ty được chuyển đổi từ doanh nghiệp Nhà nước sang Công ty cổ phần theo Quyết định số 150/2004/QĐ-BCN ngày 01/12/2004 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp (nay là Bộ công thương).

- Trụ sở chính của công ty: Số 1 Phan Đình Giót, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0200170658 cấp lần đầu ngày 14/01/2005; Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 19 ngày 23/06/2022.

- Vốn điều lệ: **264.599.240.000 đồng** (Hai trăm sáu mươi tư tỷ, năm trăm chín mươi chín triệu, hai trăm bốn mươi nghìn đồng).

Trong đó, vốn góp của các cổ đông:

+ Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam: 18% vốn điều lệ.

+ Công ty TNHH Đầu tư Việt Đức Sài Gòn: 23,99% vốn điều lệ.

+ Công ty cổ phần Dịch vụ xây dựng Hải Âu: 35,71% vốn điều lệ.

+ Các cổ đông khác: 22,29%

- Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sàn UPCOM với mã số ITS.

- Về cơ cấu tổ chức:

- Mô hình tổ chức của Công ty V-ITASCO bao gồm:

+ Hội đồng Quản trị: 05 thành viên.

- + Ban Kiểm soát: 03 thành viên.
- + Ban lãnh đạo điều hành: 04 thành viên (01 tổng giám đốc, 03 Phó tổng giám đốc).
- + Các phòng ban giúp việc: 06 phòng.
- *Các đơn vị thành viên do V-ITASCO sở hữu 100% vốn điều lệ:* 01 đơn vị.
- + Công ty TNHH MTV Kinh doanh xuất nhập khẩu than ITASCO.
- *Các công ty V-ITASCO tham gia vốn trên 50% vốn điều lệ:*
- + Công ty Cổ phần Đầu tư năng lượng ITASO (V-ITASCO sở hữu 99,41% vốn điều lệ).
- + Công ty Cổ Thương mại, kinh doanh than ITASCO (V-ITASCO sở hữu 98,3% vốn điều lệ).
- *Các công ty V-ITASCO tham gia vốn dưới 50% vốn điều lệ:*
- + Công ty Cổ phần Đầu tư, khoáng sản và dịch vụ - ITASCO (V-ITASCO sở hữu 26% vốn điều lệ);
- + Công ty Cổ phần Dịch vụ tổng hợp Vĩnh Tân (V-ITASCO nắm giữ 35% vốn điều lệ);
- + Công ty Cổ phần Dịch vụ kho bãi Đông Hải (V-ITASCO nắm giữ 19,2% vốn điều lệ).
- + Công ty Cổ phần Khoáng sản và thương mại ITASCO (V-ITASCO nắm giữ 18% vốn điều lệ).
- + Công ty Cổ phần Chế biến khoáng sản và dịch vụ ITASCO (V-ITASCO nắm giữ 14,29% vốn điều lệ).
- + Công ty Cổ phần Chế biến kinh doanh than Hà Nội ITASCO (V-ITASCO nắm giữ 20% vốn điều lệ).
- + Công ty Cổ phần Chế biến kinh doanh than ITASCO (V-ITASCO nắm giữ 40% vốn điều lệ).

2. Kết quả một số chỉ tiêu chủ yếu năm 2023:

Năm 2023 nền kinh tế đã dần hồi phục sau đại dịch Covid-19 tuy nhiên vẫn còn nhiều khó khăn, điều đó ảnh hưởng không nhỏ tới hoạt động SXKD của Công ty. Thực hiện Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua về việc điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2023, Hội đồng Quản trị Công ty đã điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2023. Cụ thể như sau:

- Tổng doanh thu: 1.586.500 triệu đồng (giảm 36% so với kế hoạch đầu năm).
- Tổng giá trị sản xuất: 75.500 triệu đồng (giảm 12% so với kế hoạch đầu năm).
- Lợi nhuận trước thuế: 14.500 triệu đồng (tăng 12% so với kế hoạch đầu năm).
- Cổ tức dự kiến: 1% (giảm 67% so với kế hoạch đầu năm).

Kết quả SXKD năm 2023 đạt được:

- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ: 1.587.069.576.266 đồng.
- Giá trị sản xuất: 76.738.932.180 đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 14.680.294.578 đồng.
- Cổ tức năm 2023: 1%
- Nộp ngân sách: Đúng, đủ theo quy định của Nhà nước.

(Nội dung chi tiết Quý cổ đông đã được tham khảo tại Báo cáo tài chính đã được đăng tải trên Website của Công ty và gửi trực tiếp cho các cổ đông tham dự Hội nghị ngày hôm nay).

II. CÔNG TÁC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

Thực hiện nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo điều hành theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, trong năm 2023 Hội đồng quản trị Công ty đã họp và ban hành 49 Nghị quyết, thông qua nhiều chủ trương lớn; quyết định nhiều vấn đề quan trọng của toàn Công ty nhằm thực hiện các mục tiêu đã đặt ra của Đại hội đồng cổ đông.

Trong 49 Nghị quyết có 02 Nghị quyết về cơ cấu các Công ty trực thuộc và 47 Nghị quyết quyết định những vấn đề quan trọng khác.

Các phiên họp của Hội đồng quản trị đều được chuẩn bị kỹ về nội dung, được thảo luận công khai, dân chủ, đảm bảo trình tự, nguyên tắc theo quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành. Thông qua các Nghị quyết được ban hành năm 2023 có thể thấy Hội đồng quản trị luôn bám sát tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty; kịp thời chỉ đạo, quyết định các vấn đề quan trọng, các định hướng lớn của Công ty; tạo điều kiện cho bộ máy điều hành triển khai nhiệm vụ; điều chỉnh các hoạt động của Công ty đi vào nề nếp, đúng hướng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

1. Về công tác tổ chức bộ máy:

- Năm 2023, Công ty tiếp tục hoàn thiện cơ chế quản lý nội bộ phù hợp với cơ cấu tổ chức quản lý của V-ITASCO. Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc thường xuyên chỉ đạo việc rà soát, hoàn thiện, ban hành hoặc trình Hội đồng quản trị ban hành các quy chế, quy định của Công ty theo hướng quản trị hiệu quả, quản lý chặt chẽ về chi phí, tài chính, hạn chế thấp nhất các rủi ro về pháp lý, về tài chính trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn Công ty.

- Tiếp tục điều chỉnh, hoàn thiện công tác điều hành nhằm đảm bảo hiệu quả hoạt động của Công ty cũng như các đơn vị thành viên. Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên Lãnh đạo điều hành Công ty theo hướng chịu trách nhiệm giải quyết công việc đến kết quả cuối cùng, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu lại Doanh nghiệp, việc thoái vốn của V-

ITASCO tại các đơn vị được thực hiện công khai, minh bạch, việc xác định lại giá trị doanh nghiệp, xác định định mệnh giá cổ phiếu được các công ty có chức năng thực hiện theo đúng quy định bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty, và các cổ đông. Trong năm 2023 Công ty đã thực hiện:

+ Thoái toàn bộ phần vốn góp tại Công ty Cổ phần Vận tải, kinh doanh than ITASCO (nhận lại toàn bộ tài sản đã góp).

+ Góp thêm vốn vào Công ty Cổ phần Thương mại, kinh doanh than ITASCO bằng tài sản. Sau khi tăng vốn V-ITASCO nắm giữ 98,3% vốn điều lệ.

2. Về hoàn thiện quy chế, quy định quản lý của Công ty.

Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban lãnh đạo điều hành rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định quản lý trong nội bộ của Công ty để phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh thực tế.

Website của Công ty đăng tải thường xuyên các thông tin thông tin và hoạt động của Công ty tới các cổ đông và các nhà đầu tư.

3. Kết quả giám sát của HĐQT đối với Tổng giám đốc và Ban điều hành Công ty.

- Tổng giám đốc và Ban điều hành đã chủ động và nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ và chỉ tiêu mà ĐHQĐ thường niên đã thông qua, trong quá trình điều hành luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, khắc phục khó khăn để triển khai các công việc tăng doanh thu và lợi nhuận.

- Thực hiện quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, Nghị quyết của HĐQT, tiếp thu và triển khai các giải pháp cần thiết trong công tác quản trị doanh nghiệp theo chỉ đạo của HĐQT và các đề xuất của Ban kiểm soát Công ty. Tình hình tài chính về cơ bản được kiểm soát tốt, vốn Chủ hữu bảo toàn và phát triển.

- Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo, giám sát Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý Công ty trong việc chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Pháp luật có liên quan đến công tác quản trị doanh nghiệp và nhiệm vụ SXKD của Công ty.

- Giám sát việc sử dụng và quản lý tài sản; giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị.

- Chỉ đạo, giám sát việc đảm bảo chế độ theo quy định Nhà nước; điều kiện môi trường làm việc, thực hiện Thỏa ước lao động tập thể, các chế độ khác đối với người lao động.

- Việc kiểm tra, giám sát của Hội đồng Quản trị đều đúng thẩm quyền, không gây cản trở, chông chéo đến việc điều hành của Ban lãnh đạo điều hành Công ty. Qua kiểm tra, giám sát, Hội đồng quản trị đã nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty, các công ty con và có những chỉ đạo kịp thời đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả, hạn chế các sai sót, rủi ro.

4. Đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp:

Trong công tác đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp Công ty đã thực hiện đầy đủ các thủ tục theo quy định. Tập trung đầu tư vào các doanh nghiệp có khả năng thu hồi vốn nhanh và hiệu quả hơn. Trong năm 2022 Công ty đã thực hiện:

+ Thoái toàn bộ phần vốn góp tại Công ty Cổ phần Vận tải, kinh doanh than ITASCO (nhận lại tài sản đã góp).

+ Góp thêm vốn vào Công ty Cổ phần Thương mại, kinh doanh than ITASCO bằng tài sản. Sau khi tăng vốn V-ITASCO nắm giữ 98,3% vốn điều lệ.

III. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BỘ MÁY ĐIỀU HÀNH.

1. Về công tác quản trị:

1.1. Đối với Ban lãnh đạo điều hành:

Thực hiện phân công cụ thể cho từng thành viên trong Ban lãnh đạo điều hành. Trong năm 2023, trong bối cảnh nền kinh tế còn gặp nhiều khó khăn, Ban lãnh đạo điều hành đã tích cực, chủ động điều hành, giải quyết các công việc được phân công một cách đồng bộ, toàn diện và có hệ thống; chủ động làm việc, quan hệ công tác với các bộ, ngành, địa phương, các đối tác, bạn hàng, khách hàng giải quyết hiệu quả các công việc được phân công, cơ bản hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

1.2. Đối với các phòng chuyên môn giúp việc:

Ban lãnh đạo điều hành đã quản lý, chỉ đạo sâu sát các phòng ban nghiệp vụ Công ty hoàn thành tốt chức năng tham mưu, giúp việc cho Ban lãnh đạo. Về cơ bản, các phòng nghiệp vụ đã thực hiện tốt quy chế, quy định của Công ty. Chế độ báo cáo công việc theo tuần, theo tháng được duy trì và thực hiện có hiệu quả, Việc báo cáo được thực hiện qua hệ thống mạng nội bộ Công ty, đảm bảo kịp thời trong giải quyết công việc.

1.3. Đối với công tác tài chính, kế toán:

- Quản lý sử dụng tiền vốn, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu tại doanh nghiệp. Công tác huy động vốn từ các Ngân hàng, tổ chức tín dụng đảm bảo nguồn vốn cho SXKD và vốn cho dự án đầu tư thiết bị thi công.

- Đảm bảo hạch toán kế toán, báo cáo tài chính chính xác và kịp thời. Thực hiện tốt công tác quyết toán thuế, công tác kiểm kê tại đơn vị.

- Công tác thu hồi vốn được thực hiện quyết liệt, tình hình tài chính được cải thiện, uy tín của doanh nghiệp được nâng lên.

- Rà soát các khoản công nợ khó đòi còn tồn tại từ các năm trước. Có khoản công nợ đã gửi đơn đến Tòa án và Tòa đã có quyết định, hiện đang thu hồi công nợ. Một số khoản đang Tòa án đang tiếp tục giải quyết.

1.4. Công tác kế hoạch và khoán quản trị chi phí:

Công ty tiếp tục thực hiện và tăng cường công tác khoán, quản trị chi phí ở

tất các các khâu, các bộ phận, đồng thời đã rà soát, sửa đổi, bổ sung các định mức kinh tế kỹ thuật theo tiêu chí tiết kiệm, phù hợp với quy định của Nhà nước.

1.5. Đối với công tác tổ chức cán bộ, lao động tiền lương:

Nhằm thực hiện mục tiêu tăng trưởng và phát triển cho Công ty, trong năm 2023 thực hiện luân chuyển cán bộ giữa các đơn vị, giữa các phòng Công ty nhằm tạo điều kiện cho cán bộ rèn luyện và phát triển. Đào tạo đội ngũ cán bộ kinh doanh, cán bộ nghiệp vụ, công nhân kỹ thuật đảm bảo có chuyên môn và đạo đức phù hợp và đáp ứng yêu cầu của sự phát triển Công ty.

Lao động bình quân toàn Công ty năm 2023 là 73 người, có việc làm ổn định. Về tiền lương bình quân toàn Công ty thực hiện đạt 11,62 triệu đồng/người/tháng.

2. Về công tác sản xuất kinh doanh:

2.1. Công tác chế biến kinh doanh than:

+ Than tự doanh: Lũy kế thực hiện cả năm Công ty tiêu thụ được 530.515 tấn, bằng 100% kế hoạch theo hợp đồng đã ký với TKV và bằng 100% so với kế hoạch Công ty xây dựng. Doanh thu kinh doanh than là 1.113.164 triệu đồng.

+ Than chế biến: Năm 2023 TKV không giao chỉ tiêu than chế biến cho Công ty.

2.2. Công tác thi công xây lắp:

Công ty tiếp tục thực hiện việc thi công xây dựng công trình thủy điện Simacai theo nội dung các hợp đồng đã ký kết với chủ đầu tư là Công ty cổ phần thủy điện Simacai với tư cách là tổng thầu chính để thi công xây dựng các hạng mục công trình chính và hạng mục phụ trợ; lắp đặt và dịch vụ kỹ thuật thiết bị cơ điện Dự án thủy điện Simacai với giá trị hợp đồng là trên 400 tỷ đồng.

Ngoài ra Công ty còn được giao làm tổng thầu công trình thủy điện Yên Sơn, thủy điện Nậm Ma 2A, thủy điện Nậm Ma 3 và khu công nghiệp số 3 Nghi Sơn.

Tổng doanh thu lĩnh vực xây lắp năm 2023 là 377.338 triệu đồng.

2.3. Công tác kinh doanh vật tư thiết bị:

Công ty tích cực tìm hiểu thị trường, tham gia đấu thầu các gói thầu do các đơn vị trong TKV tổ chức. Tuy nhiên, năm 2023 Công tác kinh doanh vật tư thiết bị không đạt kỳ vọng do tình hình thị trường vật tư thiết bị có nhiều khó khăn. Các hợp đồng cung cấp ô tô Scania đã ký với các đơn vị không thực hiện giao hàng được do tình hình chiến tranh giữa Nga và Ukraine hãng Scania không giao được hàng về Việt Nam. Trong năm 2023 Công ty đã giao được 19 xe ô tô cho các đơn vị với tổng doanh thu là 101.205 triệu đồng.

Trong năm 2023 Công ty đã tập trung vốn để phát triển các mảng sản xuất kinh doanh chính của Công ty đem lại hiệu quả cao như: Chế biến kinh doanh than, thi công xây lắp các công trình, dự án.

Năm 2024 hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã có nhiều khởi sắc tuy nhiên dự báo còn tiềm ẩn nhiều khó khăn. Để khắc phục những khó khăn liên quan đến các hoạt động kinh doanh của Công ty, Ban lãnh đạo điều hành cần tích cực chỉ đạo các bộ phận kinh doanh đẩy mạnh hoạt động khai thác thị trường, tìm kiếm hợp đồng cung cấp vật tư thiết bị mới, tăng doanh thu, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch đã đăng ký năm 2024.

3. Về quản lý vốn và tài sản:

Công tác quản lý vốn và tài sản, quản lý chất lượng, tiến độ các dự án đầu tư theo đúng các quy định của Pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản lý nội bộ Công ty.

Các tài sản bất động sản do Công ty thu hồi được từ các khoản công nợ kéo dài nhiều năm, khó đòi trong các năm trước, công ty đã và đang tiếp tục tích cực tìm kiếm khách hàng chuyển nhượng để thu hồi vốn.

Đánh giá chung: Thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong điều kiện Công ty còn nhiều những khó khăn, đạt được kết quả như trên là sự nỗ lực rất lớn của toàn thể cán bộ, công nhân viên Công ty. Hội đồng quản trị ghi nhận, đánh giá cao sự nỗ lực của Ban lãnh đạo điều hành và toàn thể các bộ công nhân viên Công ty.

Phần thứ hai:

MỤC TIÊU, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2024

I. MỤC TIÊU

Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, duy trì sự ổn định và phát triển bền vững.

II. NHIỆM VỤ CHÍNH

1. Một số chỉ tiêu chủ yếu:

1.1. Các chỉ tiêu giá trị:

- Tổng doanh thu:	2.580.700 triệu đồng.
- Tổng giá trị sản xuất:	123.200 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế:	10.000 triệu đồng.
- Cổ tức dự kiến:	2%

Hết quý 3 năm 2024, căn cứ vào tình hình thực tế, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 cho phù hợp.

1.2. Phương án huy động vốn:

Nhu cầu vốn lưu động năm 2024 là 1.376.667 triệu đồng.

Công ty có kế hoạch vay vốn các tổ chức tín dụng như sau:

Nguồn vốn	Số tiền (Triệu đồng)	Tỷ lệ %
Vốn đối ứng của Công ty	206.667	15,0%
Vốn vay ngân hàng BIDV Hoàn Kiếm	720.000	52,3%
Vốn vay ngân hàng Agribank Láng Hạ	300.000	21,8%
Vốn vay ngân hàng Agribank Tây Hồ	150.000	10,9%
Tổng cộng	1.376.667	100%

(Chi tiết theo Phương án huy động vốn năm 2024 và Bảng kê tài sản đảm bảo tại các ngân hàng kèm theo)

2. Công tác sản xuất kinh doanh

- Công tác chế biến, kinh doanh than: Tập trung nguồn vốn cho hoạt động chế biến, kinh doanh than; nâng cao năng lực chế biến tại các Trạm; Mở rộng thị trường kinh doanh than thương mại đối với các hộ tiêu thụ.

- Công tác thi công xây lắp: Tiếp tục củng cố đội ngũ cán bộ phục vụ cho công tác thi công xây lắp, hoàn thiện các tiêu chí cần thiết để thực hiện các dự án theo hướng tiến tới Công ty làm tổng thầu EPC (thiết kế, cung cấp thiết bị và thi công xây dựng).

- Tăng cường công tác kinh doanh vật tư thiết bị, đầu tư tập trung vào các gói thầu, hợp đồng kinh doanh VTTB trong thị trường nội bộ, truyền thống của TKV.

- Tiếp tục đầu tư các dự án đem lại hiệu quả cao cho Công ty. Trong đó tập trung lựa chọn, đầu tư các dự án trọng điểm, đem lại hiệu quả cao.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác tài chính, tín dụng.

Đảm bảo an toàn tài chính của đơn vị, cân đối tiền vốn cho các hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Về tổ chức bộ máy:

Tiếp tục cải thiện, nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tính chuyên nghiệp và kỷ luật lao động của cán bộ, công nhân viên, nâng cao năng suất lao động để gia tăng năng lực cạnh tranh và uy tín của V-ITASCO.

- Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu Công ty theo hướng tinh gọn bộ máy, nâng cao năng suất lao động, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi bổ sung quy chế, quy định theo hướng phù hợp với điều kiện kinh doanh thực tế của Công ty.

- Tiếp tục tăng cường công tác kiểm soát, quản trị chi phí, quản trị tài chính và pháp chế.

3. Giải pháp điều hành SXKD:

Trong năm 2024 Công ty thực hiện tốt một số giải pháp chính sau:

- Tiếp tục rà soát, bổ sung hoàn thiện các quy chế, quy định. Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, kiểm soát chi phí, tiết giảm chi phí; Nâng cao hiệu quả trong SXKD.

- Đảm bảo an toàn tài chính của đơn vị, cân đối tiền vốn cho sản xuất kinh doanh và tiền vốn cho các dự án đầu tư.

- Tiếp tục hoàn thiện, củng cố hoạt động của các Công ty con nhằm bảo đảm hiệu quả trong hoạt động của mỗi đơn vị.

- Kiểm soát chặt chẽ chi phí trong kinh doanh, các đơn vị thành viên tự chịu trách nhiệm về công tác khoán quản trị chi phí và kết quả kinh doanh của đơn vị mình theo pháp luật hiện hành và Quy chế kinh doanh của V-ITASCO.

Kính thưa Quý cổ đông, trên đây là báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 và Kế hoạch SXKD năm 2024 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Thay mặt HĐQT Công ty, tôi xin được cảm ơn sự cố gắng của cán bộ công nhân viên trong Công ty; sự ủng hộ và tin tưởng của các Quý cổ đông, các đối tác trong năm qua. Rất mong tiếp tục nhận được sự động viên, giúp đỡ của các quý cổ đông và các đối tác trong năm 2024 để Công ty hoàn thành tốt những mục tiêu chung đã đề ra. Kính mong quý cổ đông đóng góp ý kiến để xây dựng Công ty V-ITASCO ngày càng phát triển bền vững.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- BKS, HĐQT;
- Ban điều hành;
- Lưu VT, Thư ký Công ty, P.HCTH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Thiều Quang Thảo

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2024

PHƯƠNG ÁN HUY ĐỘNG VỐN 2024

- Căn cứ Hợp đồng tín dụng hạn mức của BIDV – CN Hoàn Kiếm và Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin ngày 24/07/2023;
- Căn cứ Hợp đồng tín dụng của Agibank - CN Láng Hạ và Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin ngày 04/08/2023;
- Căn cứ Hợp đồng tín dụng của Agibank - CN Tây Hồ và Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin ngày 11/08/2023,

Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin xây dựng kế hoạch tài chính, phương án huy động vốn cho SXKD năm 2024 như sau:

1. Kế hoạch kinh doanh năm 2024:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch
I	Tổng doanh thu	Triệu đồng	2.580.700
1	Kinh doanh than	Triệu đồng	1.700.000
2	Xây lắp	Triệu đồng	695.000
3	Kinh doanh vật tư thiết bị, xe ô tô	Triệu đồng	184.500
4	Sản xuất kinh doanh khác	Triệu đồng	1.200
II	Giá trị sản xuất	Triệu đồng	123.200
III	Lợi nhuận	Triệu đồng	10.000

2. Chi phí thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2024:

ĐVT: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Giá vốn	CPQL	CP Tài chính	Khấu hao	Tổng CP
	Tổng cộng	2.457.500	20.500	91.500	1.200	2.570.700
1	Kinh doanh than	1.620.000	13.312	59.416	779	1.693.506
2	Xây lắp	657.130	6.301	28.126	369	691.926
3	Kinh doanh vật tư thiết bị, xe ô tô	179.220	879	3.921	52	184.071
4	Sản xuất kinh doanh khác	1.150	8	37	0	1.196



3. Cơ cấu nguồn vốn thực hiện:

Nhu cầu về vốn lưu động theo tính toán,

$$\text{Nhu cầu VLD năm 2024} = \frac{\text{Tổng chi phí - Khấu hao - lãi vay}}{\text{VLD dự kiến năm 2024}}$$

Vòng quay VLD dự kiến: 1,8

Vậy nhu cầu vốn lưu động năm 2024 là 1.376.667 triệu đồng. Công ty có kế hoạch vay vốn các tổ chức tín dụng như sau:

Nguồn vốn	Số tiền (Triệu đồng)	Tỷ lệ %
Vốn đối ứng của Công ty	206.667	15,0%
Vốn vay ngân hàng BIDV Hoàn Kiếm	720.000	52,3%
Vốn vay ngân hàng Agribank Láng Hạ	300.000	21,8%
Vốn vay ngân hàng Agribank Tây Hồ	150.000	10,9%
Tổng cộng	1.376.667	100%

4. Nguồn và kế hoạch trả nợ:

- Nguồn trả nợ: Nguồn phải thu hình thành từ phương án dòng tiền trả của khách hàng mua, của chủ đầu tư công trình và các nguồn khác của công ty.
- Trả nợ gốc (cuối kỳ/từng lần/kỳ): cuối kỳ
- Trả lãi tiền vay: theo tháng

5. Biện pháp bảo đảm tiền vay:

- Căn cứ điều kiện bảo đảm thực hiện nghĩa vụ khoản vay, Công ty sẽ tiến hành đưa tài sản vào thế chấp theo quy định của từng ngân hàng (Theo Bảng kê TSDB tại các ngân hàng đính kèm).

6. Thực hiện:

- Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin giao Ban Tổng giám đốc thực hiện, chỉ đạo các đơn vị, bộ phận thực hiện theo nhiệm vụ được giao, hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2024.

CHỦ TỊCH HĐQT

Thiền Quang Thảo

BẢNG KÊ TÀI SẢN ĐẢM BẢO TẠI CÁC NGÂN HÀNG

Tại ngày 02 tháng 04 năm 2024

Stt	Tài sản	Giá trị định giá tài sản	Hệ số quy đổi	Giá trị thế chấp quy đổi	Tại BIDV CN Hoàn Kiếm	Tại NHNN CN Tây Hồ	Tại NHNN CN Láng Hạ
A	TÀI SẢN CỦA V-ITASCO	125.027.800.000		108.483.350.000	52.980.000.000	22.330.000.000	33.173.350.000
I	Bất động sản, xe ô tô	73.097.800.000		57.253.350.000	38.880.000.000	-	18.373.350.000
1	Nhà và đất tại số 10 Hồ Xuân Hương, Hải Phòng	20.600.000.000	0,80	16.480.000.000	16.480.000.000		
2	Nhà và đất số: 865-25, Tờ bản đồ số: 2 tại P. An Phú, TP. Thủ Đức, TP. HCM	28.000.000.000	0,80	22.400.000.000	22.400.000.000		
3	Căn hộ Richland Southern 205	3.839.400.000	0,75	2.879.550.000			2.879.550.000
4	Căn hộ Richland Southern 210	3.709.800.000	0,75	2.782.350.000			2.782.350.000
5	Căn hộ Richland Southern 206	3.839.400.000	0,75	2.879.550.000			2.879.550.000
6	Căn hộ Richland Southern 310	3.709.800.000	0,75	2.782.350.000			2.782.350.000
7	Căn hộ Richland Southern 306	3.839.400.000	0,75	2.879.550.000			2.879.550.000
8	Xe ô tô Landcuiser 30E-414.32	2.950.000.000	0,75	2.212.500.000			2.212.500.000
9	Xe ô tô Lexus LX570 30E-431.93	1.800.000.000	0,75	1.350.000.000			1.350.000.000
10	Xe ô tô Prado 29A-261.09	810.000.000	0,75	607.500.000			607.500.000
II	Sổ tiết kiệm tiền gửi	51.930.000.000		51.230.000.000	14.100.000.000	22.330.000.000	14.800.000.000
1	Hợp đồng tiền gửi 030420234302191HDTG	5.000.000.000	1,00	5.000.000.000	5.000.000.000		
2	Hợp đồng tiền gửi 07 2023 4302191 HDTG	2.500.000.000	1,00	2.500.000.000	2.500.000.000		
3	Hợp đồng tiền gửi 012024 4302191 HDTG	6.600.000.000	1,00	6.600.000.000	6.600.000.000		
4	Hợp đồng tiền gửi Agribank 01	2.200.000.000	1,00	2.200.000.000		2.200.000.000	
5	Hợp đồng tiền gửi Agribank 02	2.500.000.000	1,00	2.500.000.000		2.500.000.000	
6	Hợp đồng tiền gửi Agribank 03	4.500.000.000	1,00	4.500.000.000		4.500.000.000	
7	Hợp đồng tiền gửi 11092023-01/HDTG/NHNóTH	2.000.000.000	1,00	2.000.000.000		2.000.000.000	
8	Hợp đồng tiền gửi 11092023-02/HDTG/NHNóTH	1.500.000.000	1,00	1.500.000.000		1.500.000.000	
9	Hợp đồng tiền gửi 19092023/HDTG/NHNóTH	900.000.000	1,00	900.000.000		900.000.000	
10	Hợp đồng tiền gửi 08082023-01/HDTG/NHNóTH	2.000.000.000	1,00	2.000.000.000		2.000.000.000	
11	Hợp đồng tiền gửi 08082023-02/HDTG/NHNóTH	2.230.000.000	1,00	2.230.000.000		2.230.000.000	
12	Trái phiếu (Agribank Láng Hạ)	5.000.000.000	0,90	4.500.000.000		4.500.000.000	
13	Hợp đồng tiền gửi Agribank 106	2.500.000.000	1,00	2.500.000.000			2.500.000.000
14	Hợp đồng tiền gửi Agribank 107	2.500.000.000	1,00	2.500.000.000			2.500.000.000
15	Hợp đồng tiền gửi Agribank 113	2.500.000.000	1,00	2.500.000.000			2.500.000.000
16	Hợp đồng tiền gửi Agribank 118	2.500.000.000	1,00	2.500.000.000			2.500.000.000
17	Hợp đồng tiền gửi Agribank 125	3.000.000.000	1,00	3.000.000.000			3.000.000.000
18	Trái phiếu (Agribank Láng Hạ)	2.000.000.000	0,90	1.800.000.000			1.800.000.000
B	TÀI SẢN V-ITASCO MƯỢN CÁC CỔ ĐÔNG LỚN ĐEM ĐI THẾ CHẤP	791.518.934.525		473.441.619.573	303.100.669.573	53.325.750.000	117.015.200.000
I	Bất động sản, xe ô tô	484.613.196.760		390.582.227.408	243.841.277.408	53.325.750.000	93.415.200.000
1	2 lô BDS Vinhomes Riverside 2	203.215.000.000	0,80	162.572.000.000	162.572.000.000		
2	Nhà NQ 05-16 KĐT Vinhomes Riverside Long Biên	35.599.796.000	0,80	28.479.836.800	28.479.836.800		
3	Nhà N03 Việt Hưng, Long Biên	39.185.543.000	0,80	31.348.434.400	31.348.434.400		
4	CH chung cư số 315 Khu Vinhomes Times City	9.045.680.000	0,80	7.236.544.000	7.236.544.000		
5	Thửa đất tài sản số 19, Tờ 37 Phương Liệt, Thanh Xuân, HN	10.785.477.760	0,80	8.628.382.208	8.628.382.208		
6	Thửa đất số 314, phường Thạch Bàn, Quận Long Biên, HN	6.970.100.000	0,80	5.576.080.000	5.576.080.000		
7	Nhà Sao Biển 04-24 KĐT Vinhomes Marina Hải Phòng	43.000.000.000	0,75	32.250.000.000		32.250.000.000	
8	Nhà 91m2 - Trâu Quỳ	24.795.000.000	0,85	21.075.750.000		21.075.750.000	
9	Khách sạn Đà Nẵng	17.036.600.000	0,84	14.260.000.000			14.260.000.000
10	Quyền sử dụng đất Khu C4/14 khu ĐT 1A Điện Bàn, Quảng Nam	2.700.000.000	0,85	2.295.000.000			2.295.000.000



Stt	Tài sản	Giá trị định giá tài sản	Hệ số quy đổi	Giá trị thế chấp quy đổi	Tại BIDV CN Hoàn Kiếm	Tại NHNNNo CN Tây Hồ	Tại NHNNNo CN Láng Hạ
11	Quyền sử dụng đất C12-10 khu DT số 3 Điện Bàn, Quảng Nam	3.245.000.000	0,85	2.758.250.000			2.758.250.000
12	Quyền sử dụng đất C12-09 khu DT số 3 Điện Bàn, Quảng Nam	3.245.000.000	0,85	2.758.250.000			2.758.250.000
13	Nhà đất tại Hồ Ba Mẫu, Q, Đống Đa	74.040.000.000	0,84	62.531.200.000			62.531.200.000
14	Xe ô tô Porsche Cayenne Turbo 4.8 - 29A-021.58	1.350.000.000	0,75	1.012.500.000			1.012.500.000
15	Xe ô tô Maserati Granturismo 4.2 - 30F-567.88	4.400.000.000	0,75	3.300.000.000			3.300.000.000
16	Xe ô tô Land Rover 30E - 011.11	4.230.000.000	0,75	3.172.500.000			3.172.500.000
17	Xe ô tô Landcruiser 30A-078.37	1.770.000.000	0,75	1.327.500.000			1.327.500.000
II	Sổ tiết kiệm tiền gửi	306.905.737.765		82.859.392.165	59.259.392.165	-	23.600.000.000
1	Sổ tiết kiệm Nguyễn Việt Linh	3.247.805.765	1,00	3.247.805.765	3.247.805.765		
2	Cổ Phiếu (11.206.800) Cty Sông Đà 11	280.057.932.000	0,20	56.011.586.400	56.011.586.400		
3	Hợp đồng tiền gửi Agribank Tam Trinh 01	5.000.000.000	1,00	5.000.000.000			5.000.000.000
4	Hợp đồng tiền gửi Agribank Tam Trinh 02	5.000.000.000	1,00	5.000.000.000			5.000.000.000
5	Hợp đồng tiền gửi Agribank Tam Trinh 03	5.000.000.000	1,00	5.000.000.000			5.000.000.000
6	Hợp đồng tiền gửi Agribank Tam Trinh 04	5.000.000.000	1,00	5.000.000.000			5.000.000.000
7	Sổ tiết kiệm Thiệu Quang Thảo Agribank - Tam Trinh	3.600.000.000	1,00	3.600.000.000			3.600.000.000
	Tổng cộng	916.546.734.525		581.924.969.573	356.080.669.573	75.655.750.000	150.188.550.000

Kế toán trưởng


Nguyễn Trung Hiếu



Chủ tịch HĐQT


Thiệu Quang Thảo

